

## THÔNG BÁO

### TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2021 ĐỢT 2 NGÀNH CHÍNH SÁCH CÔNG, NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Trường Đại học Cần Thơ trân trọng thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2021 đợt 2 ngành Chính sách công, ngành Công nghệ thông tin với các nội dung như sau:

#### I. NGÀNH THI TUYỂN VÀ MÔN THI TUYỂN

| T<br>T | Tên ngành           | Mã<br>ngành | Chi<br>tiêu<br>dự<br>kiến | Môn thi       |               |                                       |
|--------|---------------------|-------------|---------------------------|---------------|---------------|---------------------------------------|
|        |                     |             |                           | Cơ bản        | Cơ sở         | Ngoại ngữ<br>(Nghe, nói,<br>đọc viết) |
| 1      | Chính sách công     | 8340402     | 23                        | Toán thông kê | Kinh tế học   | Anh văn                               |
| 2      | Công nghệ thông tin | 8480201     | 22                        | Toán rời rạc  | Tin học cơ sở | Anh văn                               |

#### II. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VÀ KHU VỰC TUYỂN SINH

Đối tượng dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ là công dân nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đáp ứng được điều kiện sau:

##### 1. Về văn bằng, thí sinh đáp ứng 1 trong 2 điều kiện a, b (hoặc a hoặc b):

- Đã tốt nghiệp đại học thuộc ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi;
- Đã tốt nghiệp đại học thuộc ngành gần với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ và đã học bổ sung kiến thức theo quy định;

##### Danh mục ngành đúng, phù hợp, ngành gần và học phần bổ sung kiến thức

(Phụ lục đính kèm)

c) Trường hợp ngành tốt nghiệp đại học không có tên trong danh mục ngành đúng, phù hợp, ngành gần của thông báo tuyển sinh do tốt nghiệp đại học của các năm trước không còn đúng tên với Danh mục cấp IV hiện tại của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc tốt nghiệp đại học ở nước ngoài thì thí sinh vẫn được nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển nếu có nhu cầu và Hội đồng tuyển sinh Trường sẽ xét duyệt hồ sơ của từng trường hợp.

d) Văn bằng đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định hiện hành;

##### 2. Về kinh nghiệm công tác chuyên môn:

Tất cả các ngành không yêu cầu kinh nghiệm chuyên môn, riêng ngành Chính sách công đối với thí sinh tốt nghiệp đại học các ngành khác cần có ít nhất 02 năm thâm niên công tác trong lĩnh vực chính sách công.

2

**3. Lý lịch bản thân rõ ràng**, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.

**4. Có đủ sức khoẻ để học tập**; đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học theo quy định, Hội đồng tuyển sinh Trường xem xét, quyết định cho dự thi tuyển sinh tùy tình trạng sức khoẻ và yêu cầu của ngành học.

**5. Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của cơ sở đào tạo.**

**6. Trường hợp thí sinh là học viên cao học của Trường Đại học Cần Thơ**: Đối với học viên cao học đang học tại Trường Đại học Cần Thơ nếu muốn đăng ký dự tuyển đầu vào thạc sĩ ngành khác với ngành đang học thì phải làm đơn xin dự tuyển được Ban Giám hiệu đồng ý và bồi hoàn chi phí đào tạo 4.500.000đ/học viên trước khi nộp hồ sơ dự tuyển. Trường hợp không trúng tuyển sẽ được học lại ngành cũ và nhận lại chi phí đào tạo đã bồi hoàn. Nếu học viên không làm thủ tục này hồ sơ xem như không hợp lệ và sẽ không được công nhận kết quả dự tuyển.

**7. Địa điểm đào tạo**: Trường Đại học Cần Thơ.

### **III. ĐIỀU KIỆN MIỄN THI NGOẠI NGỮ**

Thí sinh có năng lực ngoại ngữ đúng với yêu cầu môn thi ngoại ngữ của cơ sở đào tạo thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

- a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;
- b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục - Đào tạo triển khai ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;
- c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;
- d) Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tối thiểu phải từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương (Phụ lục II) trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo có quyết định cho phép.

### **IV. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO**

Hình thức đào tạo: Đào tạo trình độ thạc sĩ được thực hiện theo hình thức giáo dục chính quy.

Thời gian đào tạo: 02 năm.

Thời gian học tối đa: 04 năm.

### **V. ĐỐI TƯỢNG VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN**

#### **1. Đối tượng ưu tiên**

- a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;
- b) Thương binh, người hưởng chính sách nhu thương binh;
- c) Con liệt sĩ;
- d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;
- đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điều a, Khoản này;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

## 2. Chính sách ưu tiên

Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên quy định (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi mười điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ theo quy định và cộng một điểm (thang điểm 10) cho môn thi cơ bản.

## 3. Thời gian nộp hồ sơ ưu tiên

Thí sinh nộp hồ sơ ưu tiên cùng với thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển. Không nhận hồ sơ ưu tiên sau khi đã tổ chức thi tuyển.

# VI. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

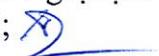
1. Phiếu đăng ký dự tuyển (*01 bản chính theo mẫu*);
2. Bảng điểm đại học (*01 bản sao có thi thực hoặc bản copy có mang theo bản gốc để đổi chiếu*);
3. Bằng tốt nghiệp đại học (*01 bản sao có thi thực hoặc bản copy có mang theo bản gốc để đổi chiếu*);
4. Lý lịch cá nhân (*01 bản chính theo mẫu, có đóng dấu giáp lai ảnh*);
5. Biên nhận hồ sơ đã điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu (*01 bản chính theo mẫu*);
6. Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân (*01 bản sao có thi thực hoặc bản copy có mang theo bản gốc để đổi chiếu*);
7. Phiếu dán ảnh (*dán kèm 3 ảnh 3x4 mới nhất, không quá 3 tháng*);
8. Chứng chỉ miễn thi ngoại ngữ, nếu có (*01 bản sao có thi thực hoặc bản copy có mang theo bản gốc để đổi chiếu*);
9. Hồ sơ xác nhận ưu tiên, nếu có (*01 bộ hồ sơ có thi thực hoặc bản copy có mang theo bản gốc để đổi chiếu*);
10. Bảng điểm bổ sung kiến thức đối với ngành gần (*01 bản sao có thi thực hoặc bản copy có mang theo bản gốc để đổi chiếu*);
11. Phong bì có dán tem ghi rõ địa chỉ của thí sinh (*02 phong bì A6*);
12. Giấy xác nhận văn bằng tương đương của Cục Khảo thí và Kiểm định Chất lượng giáo dục đối với trường hợp văn bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp (*01 bản sao có thi thực hoặc bản copy có mang theo bản gốc*);
13. Hồ sơ xác nhận thâm niên công tác ít nhất 2 năm đối với thí sinh tốt nghiệp đại học khác ngành khác dự thi ngành thạc sĩ Chính sách công (*hợp đồng lao động hoặc giấy xác nhận của cơ quan công tác, 01 bản*).

# VII. ĐIỀU KIỆN TRÚNG TUYỂN, XÉT TUYỂN

1. Thí sinh thuộc diện xét trúng tuyển phải đạt 50% của thang điểm đối với mỗi môn thi, kiểm tra (sau khi đã cộng điểm ưu tiên, nếu có).

2. Căn cứ vào chỉ tiêu đã được thông báo cho từng ngành, chuyên ngành đào tạo và tổng điểm hai môn thi, kiểm tra của từng thí sinh (không cộng điểm môn ngoại ngữ), hội đồng tuyển sinh xác định phương án điểm trúng tuyển.

3. Trường hợp có nhiều thí sinh cùng tổng điểm hai môn thi, kiểm tra nêu trên (đã cộng cả điểm ưu tiên, nếu có) thì xác định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

- a) Thí sinh là nữ ưu tiên theo quy định tại Khoản 4, Điều 16 Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 về các biện pháp đảm bảo bình đẳng giới; 

- b) Người có điểm cao hơn của môn chủ chốt của ngành, chuyên ngành;
- c) Người được miễn thi ngoại ngữ hoặc người có điểm cao hơn của môn ngoại ngữ.

### VIII. THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ, THỜI GIAN ÔN TẬP, CHI PHÍ ÔN TẬP VÀ THI

1. Thời gian nộp hồ sơ đăng ký ôn tập và dự tuyển từ ngày ra thông báo đến **hết ngày 08/10/2021**.

- Trường Đại học Cần Thơ nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển nộp đầy đủ và đúng thời hạn thông báo.
- Hồ sơ và lệ phí đã nộp không hoàn trả lại.
- Thời gian ôn tập: dự kiến từ 15/10/2021 đến 21/11/2021, (*thời khóa biểu vui lòng xem tại website Khoa Sau đại học <http://gs.ctu.edu.vn>*).

2. Chi phí ôn tập:

- Lớp ôn ngoài giờ (*giảng dạy tối thứ 6, cả ngày thứ 7 chủ nhật*): 2.900.000đ/ngành.
- Lớp ôn ngày thường (*giảng dạy từ thứ 2 đến thứ 6*): 2.400.000đ/ngành.

6. Chi phí dự thi:

420.000đ/thí sinh.

### IX. THỜI GIAN THI TUYỂN, CÔNG BỐ KẾT QUẢ VÀ DỰ KIẾN NHẬP HỌC

1. Thời gian thi tuyển: **27/11/2021 và 28/11/2021**.

2. Thời gian dự kiến công bố kết quả tuyển sinh: ngày 22/12/2021.

3. Thời gian dự kiến nhập học: tháng 01/2022.

### X. HỌC PHÍ

Học phí được thu theo tín chỉ, mức học phí thu theo quy định của Trường Đại học Cần Thơ. Thí sinh tham khảo mức học phí tại địa chỉ website <https://dfa.ctu.edu.vn/van-ban/cap.html>

### XI. ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ ĐĂNG KÝ VÀ NỘP HỒ SƠ

Hồ sơ đăng ký dự tuyển và mọi chi tiết khác có liên quan xin liên hệ:

**Khoa Sau đại học - Trường Đại học Cần Thơ**

**Khu II đường 3 tháng 2, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ**

**Điện thoại: 0292.3734401 hoặc 0292. 3734402.**

**Email: [ksdh@ctu.edu.vn](mailto:ksdh@ctu.edu.vn)**

**Website: <http://gs.ctu.edu.vn>**

**Ghi chú:** Khi nộp hồ sơ đăng ký dự thi, thí sinh vui lòng xem kỹ điều kiện được dự thi theo thông báo tuyển sinh của Trường. Hồ sơ dự thi nếu không được Hội đồng Tuyển sinh của Trường xét duyệt sẽ không hoàn trả lệ phí và hồ sơ đã nộp. Xin chân thành cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Bộ GD&ĐT;
- Website Trường;
- Các đơn vị trong trường;
- Lưu: VT, KSĐH.



## Phụ lục II

### BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI MỘT SỐ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ 3/6 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM ÁP DỤNG TRONG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

(Kèm theo Thông tư số: 15 /2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014  
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

#### Tiếng Anh

| Cấp độ (CEFR)  | IELTS | TOEFL                           | TOEIC (4 kỹ năng) | Cambridge Exam  | BEC                  | BULATS | Khung Châu Âu |
|----------------|-------|---------------------------------|-------------------|-----------------|----------------------|--------|---------------|
| 3/6 (Khung VN) | 4.5   | 450<br>PBT 133<br>CBT 45<br>iBT | 450               | Preliminary PET | Business Preliminary | 40     | B1            |

(Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

#### Một số tiếng khác

| Cấp độ (CEFR)  | tiếng Nga | tiếng Pháp              | tiếng Đức | tiếng Trung  | tiếng Nhật |
|----------------|-----------|-------------------------|-----------|--------------|------------|
| 3/6 (Khung VN) | TRKI 1    | DELF B1<br>TCF niveau 3 | B1<br>ZD  | HSK cấp độ 3 | JLPT N4    |

Ghi chú: Đối với một số chứng chỉ quốc tế không thông dụng khác, cơ sở đào tạo cần gửi đến Bộ Giáo dục và Đào tạo cho ý kiến về việc quy đổi tương đương.

**DANH MỤC CÁC NGÀNH ĐÚNG, NGÀNH PHÙ HỢP, NGÀNH GẦN VÀ CÁC HỌC PHẦN HỌC BỔ SUNG KIẾN THỨC**  
**TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH CHÍNH SÁCH CÔNG, NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**  
(Dính kèm Thông báo số 1687/TB-DHCT ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Trường Đại học Cần Thơ)

| TT | Ngành dự tuyển<br>cao học | Tên ngành đại học đúng<br>và phù hợp<br>(không phải học BSKT) | Ngành gần<br>(Học Bổ sung kiến thức trước khi dự thi)   |   |
|----|---------------------------|---|---|---|
|    |                           |   | Tên ngành đại học thuộc ngành gần   | Học phần học bổ sung, mã số HP, số TC   |
| 1  | Chính sách công           | Không có  | Quản trị kinh doanh, Kinh doanh quốc tế, Kinh tế nông nghiệp, Kinh doanh nông nghiệp, Phát triển nông thôn, Khoa học quản lý, Quản lý công, Quản trị nhân lực, Hệ thống thông tin quản lý, Quản trị văn phòng, Quan hệ lao động, Quản lý dự án. | Tự chọn học 05 tín chỉ trong số các học phần sau:<br><br>1. Chính sách công, ML360, 2TC<br>2. Khoa học quản lý, ML366, 3TC<br>3. Kinh tế vi mô, KT101, 3TC<br>4. Kinh tế vĩ mô 1, KT102, 3TC                                |
|    |                           |   | Người có bằng tốt nghiệp đại học của tất cả các ngành khác và chuyên ngành khác và có 2 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chính sách công.   | Tự chọn học 08 tín chỉ trong số các học phần sau:<br><br>1. Chính sách công, ML360, 2TC<br>2. Khoa học quản lý, ML366, 3TC<br>3. Kinh tế vi mô, KT101, 3TC<br>4. Kinh tế vĩ mô 1, KT102, 3TC<br>5. Quản trị học, KT103, 3TC |
| 2  | Công nghệ thông tin       | Công nghệ thông tin   | Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Kỹ thuật phần mềm; Hệ thống thông tin; Khoa học máy tính; Công nghệ kỹ thuật máy tính; An toàn thông tin; Kỹ thuật máy tính.   | 1. Lập trình hướng đối tượng, CT176, 3TC<br>2. Phân tích thiết kế thuật toán, CT174, 3TC  |

Cần Thơ ngày 16 tháng 8 năm 2021

KỶ HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Trung Tính

